

Bản án số: 137/2023/HS-PT

Ngày: 25/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đăng Huy, ông Phạm Anh Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hải Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2023/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Văn N, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh T và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn N có giấy phép lái xe ô tô hạng FC có hợp đồng lái xe vận tải cho Công ty TNHH N1, trụ sở: Lô S khu chung cư B, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng. Tối ngày 02/02/2023, Công ty TNHH N1 điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 15C - 240.95 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 15R - 137.94 đi Quốc lộ E theo hướng Hải Phòng trả hàng cho khách ở Khu công nghiệp P, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 22 giờ 45 phút, N điều khiển xe đỗ tại làn xe thô sơ, mô tô (nơi có biển báo cấm dừng đỗ xe) thuộc Km 43 + 300 Quốc lộ E địa phận thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương. Sau đó, N xuống xe đi vào quán ăn đêm ven đường. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 2001, trú tại thôn K, thị trấn C, huyện C, điều khiển xe mô tô BKS 34H1- 002.85 (trong tình trạng cơ thể có nồng

độ còn) tại làn đường dành cho xe mô tô và thô sơ theo hướng Hải Phòng đi Hà Nội, do không chú ý quan sát nên đã va chạm vào góc bên trái đuôi sơ mi rơ mooc BKS15R - 137.94, làm anh Q và xe mô tô đổ ngã ra đường, rê trượt về phía trước chệch sang làn đường dành cho xe ô tô và mô tô (chiều đường Hải Phòng - Hà Nội). Phạm Văn N nghe thấy tiếng va chạm ra ngoài xem thì thấy anh Q đã chết, tể bào não của Q thoát ra ngoài rơi vãi trên mặt đường, nên N đi vào lề đường tìm người cứu giúp. Đến khoảng 23 giờ 05 phút, anh Đồng Thanh Q1, sinh năm 2003, trú tại thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương điều khiển xe mô tô BKS 34B5-101.24 chở phía sau là anh Bùi Đức T1, sinh năm 2003, trú tại thôn P, xã K, huyện K đi tại làn xe ô tô, mô tô, chiều Hải Phòng - Hà Nội, do không chú ý quan sát đã va chạm vào xe mô tô BKS 34H1- 002.85 của anh Q1 (đang nằm giữa đường) làm xe mô tô BKS 34H1 - 002.85 và nạn nhân Nguyễn Văn Q bị đẩy về phía Hà Nội 10,1m. Anh Đồng Thanh Q1, Bùi Đức T1 và xe mô tô BKS 34B5-101.24 bị đổ, ngã ra đường. Anh Bùi Đức T1 bị thương nhẹ, từ chối giám định thương tích, từ chối định giá thiệt hại về xe.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 43/KLGĐTT- KTHS ngày 08/02/2023, Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn Q: Chấn thương đầu mặt (vết thương sọ não hở, thoát não). Tổn thương dẫn đến tử vong của Nguyễn Văn Q là: Chấn thương đầu mặt (vết thương sọ não hở, thoát não), có hướng từ trước ra sau, trái qua phải. Tổn thương do vật tày gây nên là phù hợp.

Kết luận giám định số 745/KL- KTHS ngày 05/03/2023, V Bộ C, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn Q gửi giám định.

Kết luận giám định số 755/KL- KTHS ngày 13/02/2023, V Bộ C, kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của tử thi Nguyễn Văn Q (sinh năm 2001, trú tại: Thôn K, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hải Dương) gửi đến giám định có tìm thấy ethanol (cồn), nồng độ ethanol là 207,6mg/100ml máu.

Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG-TTHS ngày 10/5/2023, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND huyện C, kết luận: Phần thiệt hại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu xám đen bạc BKS 34H1 - 002.85 có giá trị là 760.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 170.000.000đồng (bao gồm: tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần và các chi phí khác). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường khoản thiệt hại nào khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu xám đen bạc BKS 34H1 - 002.85 bị hư hỏng nhẹ gia đình tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương quyết định: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Ngoài

ra bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 31/8/2023, bị cáo Phạm Văn N kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung

[2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp nội dung Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; các Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Phạm Văn N có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 02/02/2023, N điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 15C-240.95 kéo theo sơ mi rơ mooc 15R -137.94 đỗ ở làn xe thô sơ, mô tô tại Km 43 + 300 Quốc lộ E chiều Hải Phòng - Hà Nội thuộc địa phận thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương là nơi có biển báo cấm dừng đỗ xe, đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 10 và khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô BKS 34H1 - 002.85, trong tình trạng cơ thể có nồng độ cồn hướng Hải Phòng đi Hà Nội, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên đã va chạm vào góc bên trái đuôi sơ mi rơ mooc BKS15R - 137.94. Hậu quả làm anh Nguyễn Văn Q chết tại hiện trường, xe mô tô thiệt hại giá trị 760.000đồng. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Về tội danh và điều khoản pháp luật áp dụng bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[2.2] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; đã thỏa thuận giải quyết xong trách nhiệm dân sự cho đại diện bị hại; đại diện bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có bố để được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đã

được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Với các tình tiết nêu trên, cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt 12 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình biên lai nộp trước án phí sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng thêm cho bị cáo. Xét nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông có phần lỗi của bị hại là điều khiển xe mô tô trong tình trạng máu có nồng độ cồn (ethanol) 207,6mg/100ml máu, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ. Bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã thỏa thuận giải quyết xong vấn đề bồi thường dân sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đạt được mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm, đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Do sửa bản án sơ thẩm về hình phạt chính cho bị cáo được hưởng án treo nên thời hạn cấm hành nghề lái xe ô tô bị cáo phải chấp hành theo quyết định của bản án sơ thẩm được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo kháng cáo chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương về hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn N.

1.1. Căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2 Điều 65, Điều 41 Bộ luật Hình sự.

1.2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Giao bị cáo Phạm Văn N cho UBND xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.3. Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Phạm Văn N hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Tiếp tục quản lý tại hồ sơ vụ án Giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310153038642 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 20/10/2020 mang tên Phạm Văn N trong thời gian bị cáo bị cấm hành nghề lái xe ô tô.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận bị cáo đã nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001619 ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Vụ GDKT I - TANDTC;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Cẩm Giàng;
- Phòng HSNVCS Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Hiệu